

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 568/QĐ - UBND

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý
trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2013 đến năm 2020,
định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ quyết định số 1147/QĐ-BTP ngày 16/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch năm 2013 triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2266/TTr-STP ngày 16 tháng 9 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2013 đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành Thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND Tp; | để B/c
- Đ/c Chủ tịch UBND Tp;
- Các PCT UBND Tp;
- CATP, TAND, VKSND Tp;
- VPUB: CVP, PVP, các phòng CV;
- Công giao tiếp thông tin điện tử TP; (để công bố)
- Lưu: VT, NC.

120

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Hồng Khanh

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2013 đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5684/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 9 năm 2013 của UBND Thành phố Hà Nội)*

Thực hiện Quyết định số 1147/QĐ-BTP ngày 16/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch năm 2013 triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2013 đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Nhằm định hướng phát triển hoạt động Trợ giúp pháp lý ổn định, bền vững, thực hiện đầy đủ và toàn diện các yêu cầu mà chính sách trợ giúp pháp lý của Nhà nước đặt ra đối với việc thực hiện các chính sách giảm nghèo, bảo vệ quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân thuộc diện trợ giúp pháp lý khi có vướng mắc pháp luật; Đảm bảo công bằng xã hội; Góp phần nâng cao ý thức chấp hành và tuân thủ pháp luật của người dân.

2. Yêu cầu:

- Hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về đối tượng, chính sách, thời gian và quy trình;

- Các hoạt động trợ giúp pháp lý phải được lồng ghép với các hoạt động, dự án khác hướng tới mục tiêu: đồng bộ, hiệu quả và tiết kiệm;

- Phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện trợ giúp pháp lý nhằm đảm bảo thực hiện chiến lược có hiệu quả;

- Các hoạt động theo từng giai đoạn, từng bước đặt ra những mục tiêu phát triển theo chiều sâu và đồng bộ trên các lĩnh vực trợ giúp pháp lý.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ, THỜI GIAN THỰC HIỆN:

1. Giai đoạn từ 2013 đến 2015

Với mục tiêu cung cấp dịch vụ pháp lý ngày càng chất lượng, hiệu quả, đáp ứng đầy đủ nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân thuộc diện đối tượng trợ giúp pháp lý trên cơ sở phát huy tối đa vai trò nòng cốt của Trợ giúp viên pháp lý, thu hút sự tham gia tích cực của Luật sư, luật gia và cộng tác viên khác trong các hoạt động trợ giúp pháp lý nhằm thực hiện các mục tiêu cụ thể sau đây:

1.1. Nâng cao nhận thức về trợ giúp pháp lý:

- Phần đầu đạt được mục tiêu từ 60% – 70% người dân thuộc đối tượng được biết về quyền được TGPL; Biết về các thông tin liên quan đến tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý, biết địa chỉ của tổ chức TGPL thông qua phương tiện thông tin truyền thông, TGPL ở cơ sở;

- Tiếp tục lắp đặt Bảng thông tin, Tờ thông tin, Hộp tin về trợ giúp pháp lý tại 80% trụ sở tiếp dân của UBND các cấp trên địa bàn Thành phố; 100% trụ sở tiếp dân của các cơ quan tiến hành tố tụng Thành phố, cấp huyện, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ; Cơ quan thanh tra quân đội các cấp. Thay thế bảng thông tin được lắp đặt cũ đã bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không phù hợp với nội dung văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành;

- Tiếp tục cung cấp thông tin về trợ giúp pháp lý trên hệ thống loa truyền thanh cấp huyện và cấp xã; Trên hệ thống Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Trang Website của Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội, Báo pháp luật và xã hội trong đó chú trọng đến các đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý có tính đặc thù như: người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ bị bạo lực, bị mua bán và người bị nhiễm HIV/AIDS...;

- Tiếp tục biên soạn, phát hành tờ rơi, tờ gấp, cẩm nang pháp luật và các sản phẩm truyền thông khác về trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

1.2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ và phát triển mạng lưới hỗ trợ hoạt động TGPL:

- Rà soát, đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy cán bộ của Trung tâm Trợ giúp pháp lý và các Chi nhánh trực thuộc; Tiếp tục củng cố, kiện toàn Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm theo Quyết định số 792/QĐ-TTg ngày 23/6/2008 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Quy hoạch mạng lưới Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm giai đoạn 2008-2010, định hướng đến năm 2015”; Tập trung việc thành lập và kiện toàn

cán bộ tại các Chi nhánh của Trung tâm ở những vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn trên địa bàn Thành phố theo Đề án đã được phê duyệt;

- Huy động, tạo cơ chế khuyến khích các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật thuộc các tổ chức xã hội đăng ký tham gia theo các mục tiêu của Kế hoạch;

- Bảo đảm 100% các xã, thị trấn vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn đều thành lập Câu lạc bộ TGPL cho người thuộc diện TGPL và nhóm cận nghèo. Từ 50% - 60% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố thành lập CLB và duy trì sinh hoạt định kỳ có chất lượng.

1.3 Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Rà soát, đánh giá thực trạng năng lực của đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Thành phố, đảm bảo người thực hiện trợ giúp pháp lý có đủ trình độ, năng lực, thực hiện có chất lượng các vụ việc trợ giúp pháp lý, phấn đấu đảm bảo 100% đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý được bổ nhiệm từ trước năm 2012 đều có đủ trình độ, năng lực tham gia tố tụng đạt yêu cầu;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện trợ giúp pháp lý: tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ cho 100% Trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên, người tham gia trợ giúp pháp lý và Thành viên Ban chủ nhiệm câu lạc bộ trợ giúp pháp lý;

- Rà soát, đánh giá thực trạng tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, trung tâm tư vấn pháp luật và có giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tham gia trợ giúp pháp lý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Tăng cường vai trò quản lý nhà nước của Sở Tư pháp đối với các tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý.

1.4. Các hình thức trợ giúp pháp lý cụ thể:

- Đáp ứng 100% nhu cầu TGPL của người dân bằng tất cả các hình thức như Tư vấn; Hòa giải; Tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng và hoàn thành 90% tổng số vụ việc mà người TGPL yêu cầu;

- Bảo đảm 90%-100% vụ việc yêu cầu tư vấn pháp luật được hoàn thành; 90% các xã có điều kiện kinh tế khó khăn được trợ giúp pháp lý lưu động ít nhất 01 đợt/01 năm;

- Bảo đảm 98% -100% vụ án có Trợ giúp viên hoặc Luật sư – cộng tác viên tham gia bào chữa, đại diện hoặc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự là bị can, bị cáo là người thuộc diện được TGPL; Khoảng 30% vụ việc có sự tham gia của trợ giúp pháp lý từ giai đoạn điều tra hoặc khởi tố vụ án.

1.5. Tăng cường năng lực đối với hoạt động trợ giúp pháp lý:

- Kiện toàn và tăng cường năng lực cho tổ chức bộ máy và hoạt động của tổ chức trợ giúp pháp lý đảm bảo thực hiện có hiệu quả, đặc biệt là thực hiện quản lý về chất lượng dịch vụ; Thường xuyên hướng dẫn thanh tra, kiểm tra, đánh giá chất lượng và thường xuyên bồi dưỡng, phát triển và nâng cao nguồn nhân lực trợ giúp pháp lý nhằm đảm bảo đủ năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho các đối tượng theo Luật định;

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL, xây dựng và triển khai ứng dụng phần mềm phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng thống nhất trên địa bàn Thành phố; Phần mềm quản lý về tổ chức và hoạt động TGPL; Đầu tư xây dựng hệ cơ sở dữ liệu vụ việc TGPL; Thực hiện thống kê theo Ngành Tư pháp và chuyên ngành TGPL;

- Xây dựng, cải tạo mới trụ sở làm việc của Trung tâm và Chi nhánh theo hướng tạo điều kiện thuận cho người dân tiếp cận với hoạt động trợ giúp pháp lý đảm bảo chất lượng dịch vụ, bí mật riêng tư và đạo đức xã hội; Bố trí phương tiện làm việc, đi lại cho phù hợp với nhu cầu của tổ chức TGPL.

1.6. Phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng:

Sở Tư pháp, các cơ quan của Hội đồng phối hợp liên ngành cấp Thành phố (Công an, Sở Tài chính, Bộ Tư lệnh quân khu Thủ đô, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân) thực hiện các hoạt động phối hợp trợ giúp pháp lý trong tổ tụng theo Kế hoạch năm 2013 và các năm tiếp theo của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng.

1.7. Tổ chức Hội nghị sơ kết triển khai thực hiện Chiến lược:

UBND Thành phố giao cho Sở Tư pháp tổ chức sơ kết, báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược trợ giúp pháp lý gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp chung.

2. Giai đoạn 2016 – 2020

Trên cơ sở kết quả thực hiện của giai đoạn 2013 -2015, giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2030 tiếp tục phát huy những ưu điểm và khắc phục những tồn tại, hạn chế để hoàn thiện các mục tiêu mà Chiến lược đề ra. Với mục tiêu đáp ứng đầy đủ và có chất lượng mọi nhu cầu TGPL của đối tượng thuộc diện được TGPL. Nâng cao vai trò của người tham gia TGPL thuộc các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật và các cơ quan báo chí, truyền thông:

2.1. Nâng cao nhận thức về TGPL:

- Phân đầu từ 85% - 95% người dân thuộc diện đối tượng được biết về quyền được TGPL và các thông tin, điều kiện, trình tự, thủ tục TGPL;

- Từ 70% - 80% người dân khi tiếp cận với các cơ quan công quyền có liên quan đến pháp luật đều được tư vấn, hướng dẫn về quyền TGPL;

- Bảo đảm 100% cán bộ ở các cơ quan tiếp dân, cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan tiến hành tố tụng biết rõ các quy định về TGPL và quyền của các đối tượng được hưởng dịch vụ TGPL.

2.2 Phát triển mạng lưới tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý:

- Bảo đảm có đủ lực lượng người thực hiện TGPL của Nhà nước chuyên sâu theo từng lĩnh vực pháp luật (theo hướng chuyên gia). Cùng cố và kiện toàn bộ máy của các Chi nhánh trực thuộc Trung tâm đảm bảo tính độc lập trong hoạt động và chịu trách nhiệm về chất lượng thực hiện TGPL;

- Huy động, khuyến khích tối đa các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý, bảo đảm có đủ nguồn lực để thực hiện TGPL đáp ứng nhu cầu đa dạng của nhân dân;

- Các CLB TGPL tại các địa phương có điều kiện và hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013 -2020) được thành lập 100% và duy trì sinh hoạt thường xuyên, có hiệu quả, đạt chất lượng;

2.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Phát triển đội ngũ người thực hiện TGPL chuyên nghiệp của Thành phố khoảng 60 người và đội ngũ cộng tác viên khoảng 400 người; Chú trọng phát triển đội ngũ cộng tác viên pháp lý là phụ nữ, người dân tộc thiểu số, người biết tiếng dân tộc và người có uy tín trong cộng đồng xã hội;

- Bảo đảm 100% người thực hiện TGPL được đào tạo, bồi dưỡng với các hình thức phù hợp để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quản lý hành chính nhà nước, chính trị, tin học và kỹ năng, nghiệp vụ TGPL, có đủ trình độ, năng lực thực hiện TGPL ở các hình thức như: tư vấn, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, hòa giải ... và kỹ năng phối hợp thuận thực trong hoạt động nghiệp vụ, có tình độ cao trong tổ chức, giải quyết vụ việc, quản lý cộng tác viên và trợ giúp pháp lý cộng đồng.

2.4. Hoạt động cụ thể:

- Phấn đấu đạt 100% nhu cầu tư vấn pháp luật, hòa giải của các đối tượng được đáp ứng ngay tại cơ sở;

- Bảo đảm 100% các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được TGPL ít nhất 03lần/01năm;

- Cử Trợ giúp viên (Luật sư Nhà nước) hoặc Cộng tác viên – Luật sư tham gia 100% các vụ án có đương sự là bị can, bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan là người được TGPL và có yêu cầu TGPL;

- Phần đầu đạt chất lượng 90% các vụ việc mà người được TGPL yêu cầu, trong đó, đạt khoảng 50% vụ việc có sự tham gia của TGPL từ giai đoạn điều tra hoặc khởi tố vụ án; khoảng 50% kiến nghị thi hành pháp luật của tổ chức thực hiện TGPL được giải quyết triệt để trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trên địa bàn Thành phố.

2.5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước:

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường năng lực cho tổ chức TGPL ở địa phương; Đổi mới cơ chế quản lý nhà nước về TGPL tương xứng với sự phát triển của mạng lưới tổ chức thực hiện TGPL, đặc biệt phát triển mạng lưới tổ chức TGPL xã hội và cộng đồng. Mở rộng diện người được TGPL, cho nhóm yếu thế nói chung;

- Ứng dụng mạnh mẽ và toàn diện công nghệ tin học, nâng cấp phần mềm trong thực hiện TGPL và quản lý, tổ chức của hoạt động TGPL; Đầu tư xây dựng hệ cơ sở dữ liệu vụ việc TGPL đảm bảo tính khoa học, linh hoạt, đầy đủ, chính xác về thông số, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý, thống kê, nghiên cứu khoa học..;

- Đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động TGPL tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ và tổ chức bộ máy, cán bộ, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của người dân phù hợp với vụ việc TGPL ở mọi lĩnh vực pháp luật.

3. Định hướng phát triển đến năm 2030

Trên cơ sở kết quả thực hiện của các giai đoạn 2013 -2015, 2016 -2020, định hướng phát triển đến năm 2030 tiếp tục phát huy những ưu điểm và khắc phục những tồn tại, hạn chế để tổ chức thực hiện các nội dung nhiệm vụ được triển khai theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tư pháp. Sau khi đánh giá tính phù hợp, hiệu quả của mô hình TGPL, khả năng đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân, đổi mới và hoàn thiện phương pháp quản lý và kiểm tra chất lượng. Từ đó ứng dụng đa dạng hơn nguồn lực, hình thức và phương pháp trợ giúp pháp lý, tạo cơ sở cho việc đổi mới tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý theo hướng:

- Mở rộng thêm đối tượng được trợ giúp pháp lý, chủ yếu là các nhóm đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội;

- Xác định vị trí pháp lý và xây dựng đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý với tư cách Luật sư Nhà nước theo hướng chuyên môn hóa và chuyên nghiệp.

Xây dựng hệ thống quản lý và giám sát chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý hiện đại bằng công nghệ tin học;

- Đáp ứng đầy đủ nhu cầu trợ giúp pháp lý của nhân dân với chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn tương xứng với tiêu chuẩn dịch vụ pháp lý của Luật sư nói chung; Thu hẹp khoảng cách về chất lượng dịch vụ và khả năng đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý trên toàn địa bàn Thành phố. Tiến tới người thuộc diện trợ giúp pháp lý có thể tiếp cận và sử dụng dịch vụ pháp lý dễ dàng, thuận tiện, đặc biệt thông qua việc sử dụng mạng Internet;

- Bảo đảm 100% người thực hiện trợ giúp pháp lý đáp ứng về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp để người được trợ giúp pháp lý được bảo đảm về quyền lựa chọn người thực hiện trợ giúp pháp lý cho mình, quyền đại diện, bào chữa, bảo vệ quyền lợi của người được trợ giúp pháp lý tại các cơ quan tiến hành tố tụng;

- Hoàn thiện và cơ bản hiện đại hóa mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

1. Giải pháp chung:

- Triển khai đầy đủ các nội dung của Pháp luật về TGPL trên địa bàn Thành phố;

- Tăng cường hoạt động truyền thông để nâng cao nhận thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân về tổ chức và hoạt động TGPL;

- Từng bước nâng cao điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho các tổ chức thực hiện TGPL;

- Có cơ chế thu hút đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động trợ giúp pháp lý tại cộng đồng;

- Nâng cao chế độ đãi ngộ cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, có chế độ khen thưởng kịp thời để khuyến khích, động viên những người có nhiều đóng góp cho hoạt động trợ giúp pháp lý và thu hút lực lượng xã hội tham gia;

- Tăng cường trao đổi kinh nghiệm trợ giúp pháp lý với các địa phương khác trong toàn quốc.

2. Các giải pháp cho giai đoạn 2013 -2015

- Tăng cường công tác hướng dẫn, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra về tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý tại địa phương, kịp thời phát hiện các sai sót, bảo đảm hoạt động trợ giúp pháp lý đúng quy định, đáp ứng tốt nhu cầu trợ giúp pháp lý của

nhóm đối tượng yếu thế trên địa bàn Thành phố. Đảm bảo hoạt động trợ giúp pháp lý có chất lượng, thường xuyên và hiệu quả;

- Có giải pháp cho Chi nhánh có điều kiện hoạt động độc lập, phù hợp với cải cách hành chính và cải cách tư pháp;

- Bổ sung nguồn nhân lực cho Trung tâm để đẩy mạnh hoạt động nâng cao năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho đội ngũ cán bộ nguồn bổ nhiệm trợ giúp viên pháp lý. Bồi dưỡng đội ngũ trợ giúp viên pháp lý để hình thành đội ngũ Luật sư Nhà nước giỏi, chuyên nghiệp; Có các biện pháp khuyến khích và hỗ trợ để các cử nhân Luật mới tốt nghiệp có thể được đào tạo thành người thực hiện trợ giúp pháp lý;

- Xây dựng cơ chế chính sách và giải pháp thu hút, khuyến khích các tổ chức, đoàn thể trong xã hội, cơ quan nghiên cứu đào tạo, cơ quan báo chí, truyền thông tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý;

- Tăng cường giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình trợ giúp pháp lý có hiệu quả của các địa phương, rút ra bài học kinh nghiệm, kế thừa, chọn lọc những ưu điểm và đề xuất các chủ trương, chính sách cho phù hợp với hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thủ đô.

3. Các giải pháp cho giai đoạn 2016 – 2020

- Hoàn thiện thể chế chính sách trợ giúp pháp lý trên cơ sở các văn bản của Trung ương;

- Củng cố, xây dựng và hoàn thiện các chính sách phát triển trợ giúp pháp lý như: Chính sách giảm nghèo, đền ơn, đáp nghĩa; Quyền con người, quyền công dân, thực hiện dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa; Hoàn thiện chính sách xã hội hóa hoạt động trợ giúp pháp lý nhằm khuyến khích, huy động các tổ chức đoàn thể xã hội, cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý;

- Hiện đại hóa hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý cho các đối tượng được hưởng TGPL.

4. Giải pháp cho giai đoạn 2020 -2030

- Hoàn thiện thể chế về trợ giúp pháp lý theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động trợ giúp pháp lý và mở rộng trợ giúp pháp lý cộng đồng;

- Tăng cường năng lực cho các tổ chức hành nghề Luật sư và các tổ chức xã hội tham gia trợ giúp pháp lý để dần trở thành lực lượng thực hiện trợ giúp pháp lý chủ yếu, đảm bảo tính chuyên nghiệp của dịch vụ;

- Tiếp tục hiện đại hóa hoạt động truyền thông trong tổ chức và cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý trực tiếp cho người dân theo hình thức trực tuyến, đa dạng hóa các phương thức trợ giúp pháp lý;

- Thực hiện xã hội hóa hoạt động trợ giúp pháp lý nhằm thu hút sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân cho hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thành phố;

- Các ngành phối hợp xây dựng cơ chế để các Luật sư thực hiện trách nhiệm với xã hội của mình đối với công tác trợ giúp pháp lý; Thực hiện trợ giúp pháp lý không thù lao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức:

1.1 Sở Tư pháp:

- Có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch hàng năm triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thành phố cho phù hợp với Kế hoạch chung;

- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán nhu cầu kinh phí trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thành phố, lập dự toán kinh phí hàng năm cho hoạt động trợ giúp pháp lý;

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan thuộc Sở triển khai thực hiện các hoạt động cụ thể trong Kế hoạch và theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chiến lược trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thành phố;

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả từng giai đoạn triển khai thực hiện Chiến lược trợ giúp pháp lý trình Ủy ban nhân dân Thành phố gửi Bộ Tư pháp;

- Tham mưu UBND Thành phố tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thành phố.

1.2. Sở Tài chính:

Hướng dẫn Sở Tư pháp xây dựng Dự toán, bố trí kinh phí để triển khai, thực hiện Kế hoạch, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

1.3. Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, Ngành, cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm biên chế cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp, khuyến khích người thực hiện trợ giúp pháp lý, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

1.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Sở Tư pháp hỗ trợ đầu tư trụ sở làm việc của Trung tâm và các Chi nhánh trợ giúp pháp lý.

1.5. Sở Thông tin và truyền thông:

Phối hợp với Sở Tư pháp chỉ đạo các cơ quan liên quan trên địa bàn Thành phố tuyên truyền về chính sách, tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý; Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thành phố.

1.6. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã:

- Chỉ đạo phòng Tư pháp, các đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức thực hiện kế hoạch chung, kế hoạch cụ thể hàng năm và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động trên địa bàn;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động trợ giúp pháp lý được triển khai trên địa bàn có hiệu quả, đúng đối tượng;

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá, đề xuất, kiến nghị việc thực hiện Kế hoạch và báo cáo UBND Thành phố, Sở Tư pháp (qua Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước) theo định kỳ hàng năm, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

1.7. Đoàn Luật sư, Hội Luật gia, Hội bảo trợ tư pháp cho người nghèo Thành phố: Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện trợ giúp pháp lý trên các lĩnh vực; Nghiên cứu cơ chế phù hợp cho việc huy động có hiệu quả nguồn lực cho hoạt động trợ giúp pháp lý của Thành phố.

2. Ủy ban nhân dân thành Thành phố đề nghị:

2.1. Các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn Thành phố (Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan điều tra các cấp, ...): Phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện trợ giúp pháp lý, góp phần nâng cao chất lượng tham gia tố tụng của người thực hiện trợ giúp pháp lý cho các đối tượng được hưởng trợ giúp pháp lý.

2.2. Mặt Trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân Thành phố:

Đề nghị phối hợp với các cơ quan chính quyền trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Tham gia giám sát, phản biện và đề xuất kiến nghị về các hoạt động của tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Nguồn kinh phí:

- Kinh phí triển khai thực hiện Chiến lược trợ giúp pháp lý được bố trí trong ngân sách chi thường xuyên hàng năm của Thành phố; các chương trình mục tiêu

quốc gia, các chương trình, Đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước;

- Kinh phí đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

2. Lập, sử dụng và quyết toán kinh phí:

- Hằng năm, Sở tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện theo quy định;

- Các cơ quan, đơn vị được giao, phân công thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện theo quy định hiện hành.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các Sở, Ban, Ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ và hiệu quả.

Giao Sở Tư pháp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này. Báo cáo định kỳ về Bộ Tư pháp và Chủ tịch UBND Thành phố theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *to*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *h*



Vũ Hồng Khanh